

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐDHTN ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-ĐHTN ngày 04 tháng 11 năm 2021 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên Ban hành quy định Thi đua - Khen thưởng trong Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 40/NQ-HĐT ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổ chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 5485/QĐ-DHSP ngày 30/11/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về

việc ban hành Quy định công tác Thi đua - Khen thưởng trong Trường Đại học Sư phạm thuộc Đại học Thái Nguyên.

Điều 3. Trưởng phòng Phòng Hành chính - Tổ chức, các Trưởng đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. ony

Nơi nhận:

- Như Điều 3(đề t/h);
- ĐHTN (đề b/c);
- Lưu: VT, HCTC.



PGS.TS Mai Xuân Trường

QUY ĐỊNH

Công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

(Kèm theo Quyết định số: J35 /QĐ-DHSP ngày 14 tháng 4 năm 2022 của

Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về công tác thi đua, khen thưởng trong Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên (sau đây viết tắt là Trường) gồm: đối tượng, nội dung thi đua, tổ chức phong trào thi đua, các danh hiệu thi đua và tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; đối tượng khen thưởng, các hình thức khen thưởng và tiêu chuẩn các hình thức khen thưởng; thẩm quyền quyết định khen thưởng và thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng; Quỹ Thi đua, Khen thưởng; Hành vi vi phạm và xử lý hành vi vi phạm, khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng.

Các nội dung về thi đua, khen thưởng không được quy định trong văn bản này được thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Viên chức, người lao động (hợp đồng dài hạn từ 10 tháng trở lên) và các đơn vị (Phòng, Khoa) thuộc Trường lập được thành tích trong các phong trào thi đua được xem xét và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và các quy định của Trường.

Điều 3. Yêu cầu đối với bình xét thi đua, khen thưởng

1. Không áp đặt chỉ tiêu thi đua, bảo đảm nguyên tắc tự nguyện tham gia thi đua của tập thể, cá nhân theo quy định.

2. Xét thi đua, khen thưởng phải căn cứ vào tiêu chuẩn, thành tích đạt được gắn với minh chứng, sản phẩm cụ thể của tập thể, cá nhân.

3. Thời gian tính thành tích, sáng kiến khi bình xét thi đua: Từ ngày 01/7 của năm trước đến hết ngày 30/6 của năm sau.

4. Đánh giá, công nhận các danh hiệu thi đua và phạm vi ảnh hưởng của thành tích phải phù hợp với kết quả xếp loại viên chức, người lao động, bảo đảm không quá 1/3 số lượng viên chức, người lao động được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, các hình thức khen thưởng cấp Bộ là viên chức quản lý.

ĐI
TR
LÀ
SƯ
CƠ

Đã

5. Việc xét khen thưởng được tiến hành khi tổng kết năm học hoặc tổng kết các cuộc vận động, phong trào thi đua; việc xét khen thưởng đột xuất được thực hiện ngay khi tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đột xuất hoặc khi phát hiện gương người tốt, việc tốt.

6. Tập thể, cá nhân không có báo cáo thành tích, đề tài, sáng kiến, cải tiến hoặc có nhưng chưa được nghiệm thu công nhận đề tài, sáng kiến, cải tiến hoặc đánh giá không có hiệu quả thì không được dùng làm căn cứ để xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng.

7. Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, khen thưởng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số viên chức và người lao động hoặc thành viên của Hội đồng thi đua, khen thưởng tham dự. Đối với các cuộc họp Hội đồng, Thường trực hội đồng thi đua, khen thưởng những thành viên hội đồng vắng mặt phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và phải gửi lại phiếu bầu.

8. Đối với danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”, “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên”, “Bằng khen của Bộ trưởng”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, “Huân chương” các hạng: Tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng thi đua, khen thưởng hoặc Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng (theo danh sách có tên trong quyết định).

9. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước phải được các thành viên của Hội đồng bỏ phiếu kín suy tôn và đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng cấp đó (theo danh sách có tên trong quyết định). Trường hợp có thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến của người vắng mặt bằng phiếu bầu.

10. Đối với cá nhân chuyển công tác: Cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu thi đua (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ). Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình, xét tặng danh hiệu thi đua do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận người được điều động, biệt phái).

S V
ĐỜI
C H
PHÁ
THÀI

Duy

11. Một số trường hợp đặc biệt:

- a) Đối với những trường hợp quá hạn nghiên cứu sinh (NCS), nếu tính đến thời điểm xét thi đua đã bảo vệ cơ sở thì Khoa, Phòng, xem xét đề trình Hội đồng Trường xét danh hiệu Lao động tiên tiến (LĐTT);
- b) Cán bộ, viên chức không hoàn thành nhiệm vụ học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ vì những lý do khách quan như: ốm đau, tai nạn, rủi ro, thay đổi người hướng dẫn... cần làm tờ trình kèm minh chứng, Hội đồng thi đua, khen thưởng của Trường sẽ xem xét từng trường hợp cụ thể;
- c) Những trường hợp có đơn, thư khiếu nại; có dấu hiệu, biểu hiện vi phạm kỷ luật nhưng chưa được xác minh, làm rõ, Thường trực Hội đồng thi đua Trường sẽ xem xét, báo cáo Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng và quyết định bằng văn bản trước 31/7 hàng năm.

Điều 4. Nguyên tắc, căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

- 1. Nguyên tắc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:
 - a) Tự nguyện, tự giác, công khai, công bằng;
 - b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển;
 - c) Xét tặng danh hiệu thi đua phải căn cứ vào phong trào thi đua, đăng ký tham gia thi đua, thành tích thi đua, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua;
 - d) Hình thức khen thưởng phải phù hợp với đối tượng, chức năng, nhiệm vụ được giao và thành tích đạt được của tập thể, cá nhân;
 - đ) Khen thưởng phải chính xác, kịp thời, công bằng. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể trực thuộc (Phòng, Khoa), cá nhân là người trực tiếp giảng dạy, nghiên cứu khoa học (NCKH), học tập, công tác.
- 2. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng:
 - a) Không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được. Tập thể, cá nhân đủ tiêu chuẩn tặng hình thức khen thưởng nào thì xét, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng mức hạng đó, không đề nghị khen thưởng vượt mức hạng;
 - b) Trong 01 năm không đề nghị xét, tặng 02 hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho một tập thể hoặc một cá nhân (trừ thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất);
 - c) Các trường hợp đề nghị tặng thưởng Huân chương có tiêu chuẩn liên quan đến “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” thì sau 05 năm (đủ 60 tháng) kể từ ngày có quyết định được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” mới đề nghị xét tặng;

Aug

d) Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng phải phù hợp với hình thức, mức hạng khen thưởng theo quy định. Trong báo cáo phải ghi cụ thể số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng của cấp có thẩm quyền; số quyết định, ngày, tháng, năm được công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học;

đ) Chỉ lấy kết quả khen thưởng theo công trạng (kết quả khen thưởng xuyên theo năm học) và thành tích làm căn cứ xét khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng. Thời gian trình khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian lập được thành tích thì thời gian trình khen thưởng lần sau được tính theo thời gian ban hành quyết định khen thưởng lần trước;

e) Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng tập thể, cá nhân đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc đang điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo đang được xác minh làm rõ.

3. Không xét danh hiệu thi đua trong các trường hợp sau:

- a) Không đăng ký thi đua;
- b) Lao động mới tuyển dụng dưới 10 tháng;
- c) Không hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn;
- d) Bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên hoặc bị xử phạt hành chính; người chưa hết thời hạn kỷ luật;
- đ) Người được cử đi học không hoàn thành nhiệm vụ học tập; kết quả học tập từ trung bình trở xuống hoặc chậm tiến độ học tập theo quy định.

Chương II

TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI TỪNG DANH HIỆU THI ĐUA

MỤC 1

TỔ CHỨC, HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THI ĐUA

Điều 5. Tổ chức thi đua, hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Tổ chức phong trào thi đua

a) Hiệu trưởng và các Trưởng đơn vị trực thuộc căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao để phát động phong trào thi đua trong phạm vi quản lý:

- Hàng năm, các đơn vị tổ chức cho các tập thể, cá nhân đăng ký thi đua ngay từ đầu năm học; phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể triển khai, thúc đẩy phong trào thi đua, phát hiện, lựa chọn các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu để khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng;

Đinh

- Trước khi kết thúc năm học 01 tháng Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác Quốc tế có trách nhiệm triển khai việc xét công nhận sáng kiến cấp cơ sở cho các cá nhân trong Trường theo Quy định;

- Tổng kết, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng và nhân rộng các điển hình tiên tiến.

b) Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội có trách nhiệm phối hợp với chính quyền phát động các phong trào thi đua, triển khai các cuộc vận động; tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên, cán bộ viên chức, người lao động, học sinh sinh viên (CBVC, NLĐ, HSSV) tham gia phong trào thi đua; phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng các điển hình tiên tiến;

c) Hiệu trưởng có trách nhiệm khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân lập thành tích đột xuất xuất sắc, nêu gương người tốt, việc tốt tiêu biểu, có tác dụng giáo dục trong Nhà trường.

Đối với trường hợp đề nghị cấp trên khen thưởng: Chậm nhất không quá 1 tháng kể từ ngày tập thể, cá nhân lập thành tích đột xuất xuất sắc.

2. Hình thức thi đua:

a) Thi đua thường xuyên: Là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao để tổ chức phong trào thi đua, phát động thi đua nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của đơn vị;

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại đơn vị hoặc để phát động phong trào, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, Nhà trường tiến hành tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua.

b) Thi đua theo đợt hoặc chuyên đề: Là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc một lĩnh vực cần được tập trung để phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của đơn vị. Nhà trường chỉ phát động thi đua theo đợt hoặc chuyên đề khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian.

3. Nội dung tổ chức phong trào thi đua:

a) Tổ chức phong trào thi đua phải có chủ đề cụ thể, xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng, nội dung và chỉ tiêu thi đua; tên gọi phải dễ nhớ, dễ thực hiện, nội dung bám sát nhiệm vụ chính trị từng giai đoạn cụ thể, bám sát nhiệm vụ trọng tâm từng năm học; thi đua phải thiết thực, phù hợp với điều kiện của từng đơn vị và khả năng tham gia của đơn vị, cá nhân;

Đã

- b) Căn cứ vào nhiệm vụ trọng tâm năm học, chỉ tiêu cụ thể của mỗi phong trào thi đua để xây dựng các tiêu chí đánh giá làm căn cứ đánh giá, bình xét thi đua, khen thưởng để phù hợp với thực tế của mỗi kỳ sơ kết, tổng kết;
- c) Chú trọng kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tổ chức thực hiện trong quá trình triển khai. Coi trọng việc tuyên truyền nội dung, ý nghĩa của đợt thi đua ngay từ khi phát động. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của quần chúng;
- d) Thường xuyên giám sát thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng trong quá trình triển khai phong trào thi đua; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt các quy định của Luật và các văn bản pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 6. Đăng ký thi đua

Căn cứ vào nội dung phong trào thi đua đầu năm học do Hiệu trưởng phát động, các đơn vị tổ chức cho cá nhân, đơn vị thuộc quyền quản lý đăng ký thi đua; lập hồ sơ tổng hợp đăng ký thi đua gửi về Thường trực Hội đồng thi đua khen thưởng Trường (qua Phòng Hành chính - Tổ chức) trước ngày 30 tháng 9 hàng năm để Trường tổng hợp báo cáo Đại học Thái Nguyên; đồng thời làm căn cứ để Nhà trường xây dựng điển hình tiên tiến và giám sát phong trào thi đua tại các đơn vị.

Điều 7. Trách nhiệm phát động phong trào thi đua

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức phát động, chỉ đạo thực hiện, phát hiện nhân rộng các gương điển hình trong phong trào thi đua trong phạm vi toàn Trường; Phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua của đơn vị để khen thưởng hoặc đề nghị Giám đốc Đại học Thái Nguyên hoặc cấp cao hơn khen thưởng theo quy định.

2. Tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Cựu chiến binh, Hội Sinh viên...) Trường có nhiệm vụ:

a) Phối hợp với chính quyền phát động, tổ chức triển khai phong trào thi đua, phổ biến kinh nghiệm, phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến; lựa chọn điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua để đề nghị khen thưởng;

b) Tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực, tự giác đăng ký và tham gia các phong trào thi đua;

c) Phối hợp giám sát thực hiện pháp luật về thi đua, khen thưởng; kịp thời phản ánh, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành trong quá trình tổ chức, triển khai các hoạt động thi đua, khen thưởng.

Đã

Điều 8. Trách nhiệm của cơ quan, bộ phận thông tin, truyền thông

Bộ phận truyền thông của Trường có trách nhiệm thường xuyên tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Quy định của các cấp về thi đua, khen thưởng; cổ động các phong trào thi đua; Tuyên truyền gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến; Phổ biến kinh nghiệm, nhân rộng những sáng kiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả; Đầu tranh phê phán các hành vi vi phạm Luật Thi đua, Khen thưởng.

MỤC 2

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 9. Các danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân, gồm: Lao động tiên tiến; Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể, gồm: Tập thể lao động tiên tiến; Tập thể lao động xuất sắc; Cờ thi đua cấp Bộ, ngành, đoàn thể Trung ương; Cờ thi đua của Chính phủ.

Điều 10. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” (LĐTT)

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” xét tặng cho cán bộ viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao.

b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ.

d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước, của Nhân dân dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện hoặc tương đương trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để bình xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

3. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng (trong nước hoặc nước ngoài) từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, của Đại học Thái Nguyên, có kết quả học tập từ loại khá trở lên (kết quả học tập của

đã

CBVC, NLĐ đi học nước ngoài phải có xác nhận của cơ sở đào tạo) thì được tính để xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

4. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

5. Đối với cá nhân chuyển công tác, đơn vị mới có trách nhiệm bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ, trừ trường hợp không còn cơ quan cũ).

Trường hợp cá nhân được điều động, biệt phái đến cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét, tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” do cơ quan, tổ chức, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định và được cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận.

6. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 11. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2. Có sáng kiến để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được đơn vị công nhận.

Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

Điều 12. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” (thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật TĐKT và khoản 2 Điều 9 Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật TĐKT) được xét tặng cho cá nhân theo quy định như sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân có ba lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”.

2. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận.

Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Đang

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” (thực hiện theo quy định tại Điều 21 Luật TĐKT và khoản 1 Điều 9 Nghị định 91/2017/NĐ-CP) được xét tặng cho cá nhân theo quy định như sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”.
2. Sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học, đề làm căn cứ xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” phải được áp dụng thực tiễn đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp toàn quốc của các sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

Điều 14. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” (TTLĐTT)

Danh hiệu TTLĐTT xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch được giao.
2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên (bao gồm kỷ luật đảng, chính quyền, đoàn thể).
4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của địa phương và nội quy, quy chế của cơ quan.

Điều 15. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” (TTLĐXS)

Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” (thực hiện theo Điều 27 của Luật TĐKT) được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và Đại học Thái Nguyên.
2. Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.
4. Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 16. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” (thực hiện theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng

Bộ GD&ĐT hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục) tặng cho tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất và được bình xét dẫn đầu khối thi đua.

2. Đối với các tập thể trực thuộc (Phòng, Khoa): Đại học Thái Nguyên phân bổ chỉ tiêu cho Trường Đại học Sư phạm được đề nghị tặng 02 Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho các tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất trong số các tập thể trực thuộc.

Điều 17. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

Xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được quy định tại Điều 11 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP. Cụ thể xét tặng cho các tập thể sau:

1. Là tập thể tiêu biểu xuất sắc dẫn đầu trong số các tập thể đạt tiêu chuẩn Cờ thi đua cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Số lượng tập thể được xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” không quá 20% tổng số tập thể đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

2. Bộ, ban, ngành, đoàn thể trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương dẫn đầu các khối, cụm thi đua do Hội đồng thi đua, khen thưởng trung ương tổ chức xét tặng.

3. Tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá, bình xét, suy tôn khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

Chương III HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Điều 18. Các loại hình khen thưởng

1. Khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được là hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Mức độ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đối với tập thể, cá nhân do cấp trình khen thưởng căn cứ theo quy định xem xét, đánh giá, công nhận.

2. Khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề) là khen thưởng cho tập thể, cá nhân đạt được thành tích xuất sắc sau khi kết thúc đợt thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động.

3. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng cho tập thể, cá nhân lập được thành tích đột xuất.

Thành tích đột xuất là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà tập thể, cá nhân phải đảm nhiệm.

Đã

Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất là thành tích đột xuất đạt được ở mức độ đặc biệt xuất sắc khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước hoặc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc trong các lĩnh vực được khu vực hoặc thế giới ghi nhận.

Điều 19. Các hình thức khen thưởng

Các hình thức khen thưởng gồm:

1. Huân chương.
2. Huy chương.
3. Danh hiệu vinh dự Nhà nước.
4. “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng nhà nước”.
5. Kỷ niệm chương, Huy hiệu.
6. Bằng khen.
7. Giấy khen.

Điều 20. “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh”

Xét tặng “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh” được thực hiện theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 21. “Huân chương Độc lập” hạng Nhất, “Huân chương Độc lập” hạng Nhì, “Huân chương Độc lập” hạng Ba

Xét tặng “Huân chương Độc lập” được thực hiện theo quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 Nghị định số 91/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 22. “Huân chương Lao động” hạng Nhất

“Huân chương Lao động” hạng Nhất (thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 22 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017) được xét tặng cho cá nhân, tập thể như sau:

1. “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 04 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh,

Quy

đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất, được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

- c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;
- d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp nhà nước được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng Nhất để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình công hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm và được hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý từ 0,9 đến 1,25 hiện nay, đảm nhiệm chức vụ từ 15 năm trở lên.

3. “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và phổ biến học tập nêu gương toàn quốc được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;
- b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Nhì và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 04 lần được tặng Cờ thi đua của cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 03 lần được tặng Bằng khen của cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Điều 23. “Huân chương Lao động” hạng Nhì

“Huân chương Lao động” hạng Nhì (thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 23 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017) được xét tặng cho cá nhân, tập thể như sau:

1. “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 03 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ,

Đã

ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình công hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

a) Các chức danh lãnh đạo, quản lý được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm và được hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý từ 0,9 đến 1,25 hiện nay, đảm nhiệm chức vụ từ 10 năm đến dưới 15 năm;

b) Các chức vụ lãnh đạo, quản lý được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm và được xếp hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo 0,8 hiện nay, đảm nhiệm chức vụ từ 15 năm trở lên.

3. “Huân chương Lao động” hạng Nhì để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Đã được tặng thưởng “Huân chương Lao động” hạng Ba và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” và 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 03 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Đã

Điều 24. “Huân chương Lao động” hạng Ba

“Huân chương Lao động” hạng Ba (thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 24 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017) được xét tặng cho cá nhân, tập thể như sau:

1. “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ có nhiều sáng tạo trong lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đã được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục lập được thành tích xuất sắc, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được ứng dụng mang lại hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất trong lao động, học tập, công tác có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất được giải thưởng cao ở khu vực hoặc thế giới;

c) Có phát minh, sáng chế được ứng dụng mang lại hiệu quả cao, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

d) Có công trình khoa học hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận.

2. “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có quá trình cống hiến lâu dài, liên tục trong các cơ quan, tổ chức, đoàn thể, có thành tích xuất sắc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đã đảm nhiệm một trong các chức vụ:

a) Các chức danh lãnh đạo, quản lý được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm và được hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo, quản lý từ 0,9 đến 1,25 hiện nay, đảm nhiệm chức vụ từ 06 năm đến dưới 10 năm;

b) Các chức vụ lãnh đạo, quản lý được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm và được xếp hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo 0,8 hiện nay, đảm nhiệm chức vụ từ 10 năm đến dưới 15 năm.

3. “Huân chương Lao động” hạng Ba để tặng cho tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

ĐIỀU 24

TRUNG

VĂN

GIÁ

a) Lập được thành tích xuất sắc, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương được bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương công nhận;

b) Có quá trình xây dựng, phát triển từ 10 năm trở lên, trong thời gian đó đã được tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 02 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 01 lần được tặng Cờ thi đua của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 01 Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương. Đối với tập thể không thuộc đối tượng tặng cờ thi đua trong thời gian đó có 02 lần được tặng Bằng khen của cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Điều 25. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” (sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương, thực hiện theo Điều 6 Thông tư số 21/2020/TT-BGDDT ngày 31/7/2020) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục được cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

1. Cá nhân trong ngành Giáo dục

a) Có thời gian công tác trong ngành Giáo dục đủ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục nhận công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương. Cá nhân có đủ thời gian công tác nhưng bị kỷ luật từ mức khiển trách đến dưới mức buộc thôi việc chỉ được xét tặng Kỷ niệm chương sau 02 năm, tính từ thời điểm hết thời hạn chịu kỷ luật; thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương.

b) Cá nhân đang công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các huyện nghèo được áp dụng hưởng chính sách như quy định đối với vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được xét tặng sớm hơn so với thời gian quy định tại điểm a khoản này là 05 năm.

2. Cá nhân ngoài ngành Giáo dục

a) Đã đảm nhiệm chức vụ quản lý đủ một nhiệm kỳ (60 tháng) trở lên, có nhiều đóng góp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, góp phần vào sự phát triển của ngành Giáo dục.

Đã

b) Có nhiều đóng góp xây dựng, ủng hộ tài chính, hiện vật cho sự phát triển ngành Giáo dục, được đơn vị thu hưởng xác nhận.

3. Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người nước ngoài có đóng góp tích cực vào việc xây dựng, phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Việt Nam, tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Giáo dục Việt Nam với các nước và các tổ chức quốc tế.

Điều 26. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”

“Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” (thực hiện theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 38 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017) được xét tặng cho cá nhân, tập thể như sau:

1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng TĐKT trung ương hoặc bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, trong thời gian đó có 05 lần được tặng giấy khen trở lên.

2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

毗·鞅·轎·梧 輢^{ăr} tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng TĐKT trung ương hoặc bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương phát động khi sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương;

c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương và 05 năm tiếp theo trở lên liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

Điều 27. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” (thực hiện theo Điều 5 Thông tư số 21/2020/TT-BGDDT ngày 31/7/2020) được xét tặng cho cá nhân, tập thể như sau:

1. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc, được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT phát động;

b) Có 02 năm liên tục được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến cấp cơ sở được công nhận hoặc trong 05 năm trước khi nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chưa được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen;

c) Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ GD&ĐT hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh.

d) Có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, khởi nghiệp; có sáng kiến, giải pháp trong nghiên cứu khoa học; vượt khó, vươn lên học giỏi; tham gia có hiệu quả các hoạt động tình nguyện, thiện nguyện vì cộng đồng được cơ quan quản lý trực tiếp xác nhận;

d) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận;

e) Có thời gian công tác từ 05 năm trở lên; có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập vào năm tròn.

2. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” được xét tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét trong thực hiện phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động;

b) Có 02 năm liên tục được cấp có thẩm quyền công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”;

L/K
G
IC
M
3/2020

Đã xem

- c) Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ GD&ĐT hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương;
- d) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp và đơn vị thụ hưởng xác nhận;
- đ) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển đơn vị, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập vào năm tròn.

Điều 28. “Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên”

1. “Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên” được tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Là cá nhân tiêu biểu trong số cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có tác dụng nêu gương, lôi cuốn phong trào thi đua của đơn vị; tỷ lệ cá nhân được Giám đốc Đại học Thái Nguyên tặng giấy khen theo tiêu chuẩn này không quá 5% số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị;

- b) Lập thành tích xuất sắc đột xuất.

2. “Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên” được tặng cho tập thể có nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Đạt tiêu chuẩn “Tập thể lao động xuất sắc”; tỷ lệ tập thể được Giám đốc ĐHTN tặng Giấy khen theo tiêu chuẩn này không quá 10% số tập thể nhỏ trực thuộc đơn vị cơ sở;

- b) Lập thành tích xuất sắc, đột xuất.

3. “Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên” được tặng cho người học có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện, khởi nghiệp; vượt khó, vươn lên học giỏi, ...

4. Các trường hợp khen thưởng khác do Giám đốc Đại học Thái Nguyên quyết định được thực hiện theo các văn bản hướng dẫn cụ thể riêng.

Điều 29. “Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm”

1. “Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm” để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được quy định cụ thể như sau:

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tốt; hoàn thành 100% công việc hoặc nhiệm vụ được giao; có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ;
 - Hoàn thành tốt các nhiệm vụ đột xuất;
 - Thực hiện đúng, đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đạo đức nghề nghiệp, điều lệ, quy chế, nội quy của Nhà trường, tận tụy với công việc;
 - Thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của viên chức, có thái độ lịch sự, tôn trọng trong phục vụ, giao tiếp với đồng nghiệp, với nhân dân và học viên, sinh viên; có tinh thần đoàn kết, hợp tác hiệu quả, phối hợp chặt chẽ với đồng nghiệp, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ;
 - Chủ trì hoặc tham gia ít nhất 01 đề án, đề tài, bài báo, sáng kiến.
- b) Thực hiện tốt nghĩa vụ công dân. Có phẩm chất đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Tỷ lệ cá nhân được Hiệu trưởng tặng giấy khen không vượt quá 10% số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

2. Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ;
- b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức tốt các phong trào thi đua;
- c) Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; Thực hành tiết kiệm.
- d) Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Tỷ lệ tập thể được đề nghị tặng giấy khen của Hiệu trưởng không vượt quá 30% số tập thể đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

Điều 30. Danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân” và “Nhà giáo Ưu tú”

Danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” được thực hiện theo quy định hiện hành của Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chương IV

QUY TRÌNH, THỦ TỤC HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CÁC DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 31. Công nhận sáng kiến cấp cơ sở

Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế có trách nhiệm triển khai việc đăng ký, xét công nhận sáng kiến cấp sơ sở cho các cá nhân trong Trường theo Quy định về tiêu chuẩn sáng kiến và quy trình xét công nhận sáng kiến của Trường Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Quyết định số 4601/QĐ-ĐHSP ngày 09/11/2021 và Điều 36 của Quy định này.

Đoàn

1. Trường thành lập Hội đồng sáng kiến và tổ chức xét sáng kiến theo quy định tại Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP và Quy định về tiêu chuẩn sáng kiến và quy trình xét công nhận sáng kiến của Trường Đại học Sư phạm ban hành kèm theo Quyết định số 4601/QĐ-ĐHSP ngày 09/11/2021.

2. Hiệu trưởng ký quyết định công nhận sáng kiến cấp cơ sở cho CBVC, NLĐ thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp trước khi thực hiện đánh giá CBVC, NLĐ và bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hằng năm.

Điều 32. Công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp Bộ, cấp toàn quốc của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Việc xét, nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện theo Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Đề tài nghiên cứu khoa học phải có quyết định nghiệm thu và nghiệm thu từ mức đạt trở lên mới được làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua các cấp và đề nghị khen thưởng.

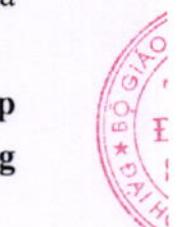
Đối tượng được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm đề tài và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài.

Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của đề tài nghiên cứu khoa học do thủ trưởng đơn vị xem xét, công nhận.

2. Căn cứ quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, thành tích đạt được và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, thủ trưởng đơn vị có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các hình thức theo quy định.

3. Hiệu trưởng căn cứ phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân. Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng ở cấp cơ sở thì xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”; ở cấp bộ, ban, ngành, tỉnh thì xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh”; phạm vi toàn quốc thì đề nghị xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

4. Đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước cần đáp ứng tiêu chí có đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ được công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp toàn quốc.



Đoàn

Điều 33. Thủ tục, hồ sơ xác nhận sáng kiến cấp cơ sở và hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp bộ, cấp toàn quốc của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học cho cá nhân đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng từ cấp Bộ trở lên

1. Hồ sơ xác nhận sáng kiến cấp cơ sở được gửi về Đại học Thái Nguyên, gồm: Quyết định công nhận hoặc Công văn xác nhận sáng kiến cấp cơ sở cho các cá nhân được đề nghị xét Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ (năm học đó) kèm theo danh sách sáng kiến cấp cơ sở (Mẫu 01).

2. Hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng cấp bộ, cấp toàn quốc của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học được gửi về Đại học Thái Nguyên, gồm:

a) Công văn đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng (cấp bộ hoặc cấp toàn quốc), tóm tắt nội dung sáng kiến của các cá nhân được đề nghị xét Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Huân chương các loại (năm học đó) kèm theo danh sách (Mẫu 02) cùng với đơn yêu cầu công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến (Mẫu 03);

b) Minh chứng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học.

3. Thời hạn nộp hồ sơ, minh chứng: Trường gửi về Đại học Thái Nguyên trước ngày 10/7 hàng năm.

Điều 34. Quy trình bình xét, lựa chọn, suy tôn và hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Thi đua, khen thưởng thường xuyên

a) Thời gian tổ chức xét:

Nhà trường tổ chức bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo năm học. Hàng năm, trước khi kết thúc học kỳ II của năm học 01 tháng, các đơn vị căn cứ vào nội dung đăng ký thi đua và thành tích đạt được để bình xét, lựa chọn những tập thể, cá nhân tiêu biểu, đạt thành tích xuất sắc trong thi đua để xét, công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền được phân cấp;

b) Quy trình xét

Bước	Trách nhiệm thực hiện	Quy trình thực hiện	Mô tả/ biểu mẫu
1	Phòng Hành chính - Tổ chức (TĐKT)	Phát động thi đua, hướng dẫn đăng ký thi đua	Công văn triển khai

2	Tập thể, cá nhân các phòng, khoa, đơn vị trực thuộc	Đăng ký thi đua	Mẫu 1, 2
3	Phòng Hành chính - Tổ chức(TĐKT)	Tổng hợp, thông qua Hội đồng TĐKT	Biểu tổng hợp trình HD
4	Phòng Hành chính - Tổ chức(TĐKT)	Đăng ký thi đua với tinh, bộ, cụm, khối và thông báo kết quả đăng ký	Văn bản đăng ký
5	Các đơn vị và Hội đồng TĐKT	Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện	Kế hoạch
6	Phòng Hành chính - Tổ chức(TĐKT)	Hướng dẫn đánh giá, tổng kết	Công văn triển khai
7	Các đơn vị	Họp đánh giá, bình xét và nộp Biên bản, hồ sơ đề nghị khen thưởng	Mẫu 3,4,5,6,7,8,9,10
8	Hội đồng Thi đua, Khen thưởng	Họp, bình xét thi đua	Biên bản họp HD
9	Hiệu trưởng	Ra thông báo kết quả họp xét; Ký quyết định công nhận danh hiệu TD, QĐ khen; trình khen cao	Thông báo, QĐ, HS trình khen
10	Phòng Hành chính - Tổ chức, các đơn vị	Tổ chức trao, nhận khen thưởng	Công văn, Kế hoạch trao khen thưởng

* Mô tả chi tiết:

Bước 1. Phát động thi đua, hướng dẫn đăng ký thi đua: Căn cứ Kế hoạch công tác trong năm và quy định về việc thực hiện công tác TĐKT, Phòng Hành chính - Tổ chức tổ chức phát động thi đua để ra nội dung, mục tiêu thi đua; đồng thời hướng dẫn các đơn vị đăng ký thi đua thực hiện nhiệm vụ trong năm.

Bước 2. Căn cứ tiêu chí thi đua và các văn bản hướng dẫn hàng năm về công tác TĐKT, các đơn vị tổ chức cho tập thể, cá nhân đăng ký thi đua và gửi về bộ phận TĐKT Trường theo mẫu.

Bước 3. Tổng hợp đăng ký và thông qua Hội đồng TĐKT: Trên cơ sở đăng ký thi đua của các đơn vị, Phòng Hành chính - Tổ chức tổng hợp kết quả của Trường, gửi thông báo lại cho các đơn vị để theo dõi, thực hiện.

Aug

Bước 4. Đăng ký thi đua với Cụm, Khối thi đua.

Bước 5. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện: Căn cứ vào việc đăng ký, thủ trưởng các đơn vị phối hợp giữa chính quyền, đoàn thể để tổ chức phát động các phong trào thi đua theo từng đợt trong năm để thực hiện. Hội đồng TĐKT Trường tổ chức kiểm tra đột xuất hoặc định kỳ 6 tháng, 1 năm việc triển khai thực hiện công tác thi đua của từng đơn vị.

Bước 6. Hướng dẫn đánh giá, tổng kết: Căn cứ vào hướng dẫn tổng kết công tác TĐKT của Đại học Thái Nguyên, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường hướng dẫn việc đánh giá tổng kết và báo cáo thực hiện công tác TĐKT tới từng đơn vị.

Bước 7. Báo cáo đánh giá việc thực hiện và tổng hợp đề nghị khen thưởng: Căn cứ vào hướng dẫn tổng kết công tác TĐKT, các đơn vị tiến hành đánh giá thực hiện công tác TĐKT tại đơn vị mình, tổ chức bình xét tập thể cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

Bước 8. Họp, bình xét thi đua: Trên cơ sở Tổng hợp báo cáo và đề nghị khen thưởng của các đơn vị; Hội đồng TĐKT Trường họp xét bình xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng.

Bước 9: Ký ban hành Quyết định khen thưởng theo thẩm quyền và trình khen các cấp: Căn cứ vào kết quả họp xét của Hội đồng TĐKT, Phòng Hành chính - Tổ chức trình Hiệu trưởng ký quyết định khen thưởng theo thẩm quyền và hoàn thiện hồ sơ trình khen các cấp.

Bước 10: Tổ chức trao, nhận khen thưởng: Sau khi có kết quả khen thưởng, Nhà trường tổ chức trao, nhận khen thưởng hoặc uỷ quyền cho đơn vị tổ chức trao nhận khen thưởng.

c) Hồ sơ xét tặng và thời gian nộp hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng (*Theo công văn triển khai tổng kết năm học*).

2. Khen thưởng theo đợt, chuyên đề và đột xuất

a) Khen thưởng theo đợt, chuyên đề: Trên cơ sở hướng dẫn về đối tượng, tiêu chuẩn và hình thức khen thưởng, bộ phận chuyên trách thi đua thực hiện việc đánh giá, chấm điểm, tổng hợp báo cáo thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường để đề nghị Hiệu trưởng hoặc cấp trên khen thưởng;

b) Khen thưởng đột xuất

Căn cứ vào thành tích của tập thể, cá nhân, Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng trình Hội đồng xem xét, đề nghị Hiệu trưởng hoặc cấp trên khen thưởng.

Thời hạn nộp hồ sơ xét tặng các danh hiệu thi đua, khen thưởng theo đợt, chuyên đề hoặc đột xuất cần được hoàn thành ngay sau khi kết thúc sơ kết, tổng kết

đợt thi đua, chuyên đề thi đua hoặc ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích đột xuất.

Điều 35. Hội đồng thi đua, khen thưởng

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp cơ sở (cấp Trường) do Hiệu trưởng ra quyết định thành lập.

2. Thành phần Hội đồng:

a) Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng;

b) Hội đồng có 02 Phó Chủ tịch, bao gồm Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng và Chủ tịch Công đoàn Trường;

c) Các ủy viên bao gồm: Đại diện cấp ủy Đảng, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, trưởng bộ phận chuyên môn liên quan và 01 ủy viên thường trực kiêm thư ký Hội đồng là trưởng bộ phận thi đua, khen thưởng hoặc người được giao phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị.

Số lượng thành viên Hội đồng là số lẻ và do Hiệu trưởng quy định.

3. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và biểu quyết theo tỷ lệ quy định. Trường hợp ý kiến thành viên Hội đồng ngang nhau thì ý kiến quyết định là của Chủ tịch Hội đồng;

b) Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại phiếu bầu.

4. Nhiệm vụ của Hội đồng

a) Tham mưu cho Hiệu trưởng triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Bộ về công tác thi đua, khen thưởng; triển khai, phát động phong trào thi đua theo thẩm quyền;

b) Tham mưu xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn danh hiệu thi đua và khen thưởng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; định kỳ đánh giá kết quả phong trao thi đua và công tác khen thưởng của đơn vị; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và giai đoạn, báo cáo cấp có thẩm quyền;

c) Tham mưu cho Hiệu trưởng quyết định tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

5. Hội đồng thi đua, khen thưởng cấp dưới cơ sở (Phòng, Khoa) do các trưởng đơn vị quy định về thành phần, số lượng. Căn cứ vào số lượng CBVC và NLĐ, các

OK

Trưởng đơn vị quyết định việc thành lập hoặc không thành lập Hội đồng TĐKT cấp mình quản lý.

Điều 36. Hội đồng khoa học, sáng kiến

1. Hiệu trưởng Trường quyết định thành lập Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp cơ sở.
2. Thành phần Hội đồng khoa học, sáng kiến, gồm:

Chủ tịch Hội đồng là người đứng đầu (hoặc cấp phó của người đứng đầu); Phó chủ tịch là Chủ tịch Công đoàn; ủy viên thường trực là trưởng phòng/trưởng bộ phận phụ trách khoa học, công nghệ và một số ủy viên là những cán bộ có trình độ chuyên môn, khoa học, kỹ thuật, cán bộ quản lý có năng lực thẩm định các đề tài khoa học, sáng kiến cải tiến hoặc giải pháp quản lý, ...

3. Nhiệm vụ của Hội đồng khoa học, sáng kiến

- a) Đánh giá kết quả, thẩm định, nghiệm thu, công nhận đề tài, sáng kiến cải tiến của tập thể, cá nhân;
- b) Xem xét, công nhận phạm vi áp dụng, mức độ ảnh hưởng của đề tài, sáng kiến, cải tiến và hiệu quả kinh tế, xã hội đối với từng đề tài, sáng kiến, cải tiến;
- c) Ra quyết định công nhận đề tài, sáng kiến cải tiến của tập thể, cá nhân gửi cho Hội đồng thi đua, khen thưởng cùng cấp trước 10-15 ngày tính đến ngày Hội đồng thi đua cùng cấp tiến hành Họp xét;
- d) Chịu trách nhiệm về tính trung thực, hiệu quả kinh tế xã hội và phạm vi ảnh hưởng của các đề tài sáng kiến đã được xem xét, công nhận.

Điều 37. Thẩm quyền quyết định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên quyết định công nhận các danh hiệu thi đua: Tập thể lao động tiên tiến, Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở và tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân trong phạm vi quản lý.

2. Tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

- Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên tổ chức trao tặng đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trong phạm vi quản lý;
- Trường Đại học Sư phạm và Đại học Thái Nguyên phối hợp tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Đại học, cấp Bộ hàng năm.
- Đại học Thái Nguyên phối hợp tổ chức trao tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước vào dịp 20/11 hàng năm.

Đoàn

Chương V

QUÝ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG; MỨC TIỀN THƯỞNG VÀ CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI; BIÊN CHẾ LÀM CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 38. Nguồn và mức trích lập quỹ thi đua, khen thưởng

Quỹ thi đua, khen thưởng được trích lập từ nguồn dự toán chi ngân sách nhà nước do cơ quan chủ quản cấp trên giao; từ phần chênh lệch thu lớn hơn chi và từ các khoản đóng góp của tổ chức, cá nhân cho mục đích thi đua, khen thưởng với mức không vượt quá 20% tổng quỹ tiền lương chức vụ, ngạch, bậc, cấp hàm của số cán bộ, công chức, viên chức trong biên chế và tiền công được duyệt cả năm.

Điều 39. Sử dụng và quản lý quỹ thi đua, khen thưởng

Nội dung chi và nguyên tắc tính tiền thưởng như sau:

1. Nội dung chi cho công tác thi đua, khen thưởng
 - a) Chi cho việc in Giấy chứng nhận, Giấy khen; Mua khung Bằng khen, Giấy khen;
 - b) Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm cho các cá nhân và tập thể;
 - c) Chi cho công tác tổ chức, chỉ đạo phong trào thi đua: Mức trích không quá 20% tổng lập quỹ thi đua, khen thưởng của từng cấp để chi cho các nhiệm vụ sau:
 - Chi công tác thẩm tra, thẩm định hồ sơ, minh chứng; chi tổ chức các cuộc họp của Hội đồng, Ban Thường trực Hội đồng thi đua, khen thưởng;
 - Chi xây dựng, tổ chức triển khai các phong trào thi đua; chi tập huấn nghiệp vụ thi đua, khen thưởng; chi tổ chức hội nghị tổng kết công tác thi đua; hội nghị tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến;
 - Chi phát động các phong trào thi đua, khen thưởng theo đợt, theo chuyên đề, thường xuyên, cao điểm; chi kiểm tra, giám sát, chỉ đạo việc thực hiện các phong trào thi đua, khen thưởng;
 - Một số khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho công tác tổ chức, chỉ đạo phong trào thi đua.
2. Nguyên tắc tính tiền thưởng, mức tiền thưởng
 - a) Nguyên tắc tính tiền thưởng:
 - Tiền thưởng cho tập thể, cá nhân được khen thưởng được tính trên cơ sở mức lương cơ sở do Chính phủ quy định đang có hiệu lực vào thời điểm ban hành quyết định công nhận các danh hiệu thi đua, danh hiệu vinh dự Nhà nước hoặc quyết định khen thưởng;
 - Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục ngàn đồng tiền Việt Nam.



Đã

b) Mức tiền thưởng: được tính theo hệ số lương cơ sở do Nhà nước quy định, cụ thể như sau:

TT	Các danh hiệu thi đua, khen thưởng	Tập thể (TT) hoặc cá nhân (CN)	Hệ số mức thưởng
I.	Các danh hiệu thi đua		
1	Lao động tiên tiến	CN	0,3
2	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	CN	1,0
3	Chiến sĩ thi đua cấp bộ	CN	3,0
4	Chiến sĩ thi đua toàn quốc	CN	4,5
5	Tập thể lao động tiên tiến	TT	0,8
6	Tập thể lao động xuất sắc	TT	1,5
7	Cờ thi đua của tỉnh, bộ	TT	8,0
8	Cờ thi đua của Chính phủ	TT	12,0
II.	Các hình thức khen thưởng		
9	Giấy khen của Giám đốc ĐHTN	CN	0,3
		TT	0,6
10	Giấy khen của Hiệu trưởng	CN	0,3
		TT	0,6
11	Bằng khen của tỉnh, bộ	CN	1,0
		TT	2,0
12	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ	CN	3,5
		TT	7,0
III.	Danh hiệu Vinh dự nhà nước		
13	Nhà giáo Uư tú	CN	9,0
14	Nhà giáo Nhân dân	CN	12,5
15	Anh hùng Lao động	CN	15,5
		TT	31,0
IV.	Huân chương các loại		
16	Huân chương Lao động hạng Nhất	CN	9,0
		TT	18,0
17	Huân chương Lao động hạng Nhì	CN	7,5
		TT	15,0
18	Huân chương Lao động hạng Ba	CN	4,5
		TT	9,0
19	Huân chương Độc lập hạng Nhất	CN	15,0
		TT	30,0
20	Huân chương Độc lập hạng Nhì	CN	12,5
		TT	25,0
21	Huân chương Độc lập hạng Ba	CN	10,5
		TT	21,0
V.	Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”		
22	Theo quy định của Bộ GD&ĐT và quy chế CTNB của Trường	CN	

Điều 40. Trách nhiệm và nguyên tắc chi khen thưởng

1. Trách nhiệm chi khen thưởng

- a) Đại học Thái Nguyên chịu trách nhiệm chi trả tiền thưởng cho các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Giám đốc Đại học Thái Nguyên quyết định công nhận;
- b) Trường Đại học Sư phạm chịu trách nhiệm chi trả tiền thưởng cho các các tập thể, cá nhân đạt danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Hiệu trưởng ra quyết định công nhận; Chi thưởng cho các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, trao tặng.

2. Nguyên tắc chi thưởng

- a) Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn;
- b) Trong cùng một hình thức, cùng một mức khen, mức tiền thưởng đổi với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đổi với cá nhân;
- c) Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua mà thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó là như nhau thì chỉ được nhận mức tiền thưởng của danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở".

Ví dụ: Trong năm học 2021-2022, Ông Nguyễn Văn A vừa được công nhận là "Lao động tiên tiến", vừa được công nhận là "Chiến sĩ thi đua cơ sở", thì chỉ được nhận mức tiền thưởng của danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở".

d) Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua mà thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó là khác nhau, thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua đã đạt được;

Ví dụ: Năm học 2021-2022, Ông Nguyễn Văn A vừa được công nhận là "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở", vừa được công nhận là "Chiến sĩ thi đua cấp bộ" thì được nhận tiền thưởng của cả 2 danh hiệu trên.

đ) Trong cùng một thời điểm, đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua, vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của cả danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

Ví dụ: Năm học 2021-2022, Ông Nguyễn Văn A vừa được công nhận là "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở", vừa được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng "Bằng khen" thì được nhận tiền thưởng của cả danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

Điều 41. Các chế độ ưu đãi khác

Cá nhân được tặng các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng ngoài việc được khen thưởng theo quy định hiện hành còn được ưu tiên nâng lương sớm trước thời hạn, ưu tiên cử đi học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ở trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và quy định cụ thể của Đại học Thái Nguyên, Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chú

Chương VI
QUYỀN LỢI, NGHĨA VỤ CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN;
HÀNH VI VI PHẠM, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ KHIẾU NẠI, TÓ CÁO
VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 42. Quyền lợi, nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng

1. Quyền lợi

- a) Được tham gia vào phong trào thi đua do Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động;
- b) Được đề nghị xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật;
- c) Có quyền góp ý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích, đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật;
- d) Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể không đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật và thu hồi các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đã tặng cho cá nhân, tập thể không đủ tiêu chuẩn, không đúng thủ tục theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ

- a) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng;
- b) Cá nhân, tập thể được khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;
- c) Từ chối nhận danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng không xứng đáng với thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục do pháp luật quy định.

Điều 43. Hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với người và cơ quan có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng

1. Hành vi vi phạm

- a) Xác nhận sai sự thật về thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng;
- b) Làm giả hồ sơ, giấy tờ cho người khác để đề nghị khen thưởng;
- c) Nhận tiền hoặc các lợi ích khác để khen thưởng trái thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng;
- d) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để ra quyết định khen thưởng trái luật;

09/01/2024

d) Không thực hiện đúng quy trình, thủ tục khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức xử lý: Cá nhân, tập thể vi phạm khoản 1 của Điều này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Nếu vi phạm gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 44. Tổ chức thực hiện

1. Các Trưởng đơn vị trực thuộc Trường căn cứ vào Quy định này để thực hiện công tác thi đua, khen thưởng đúng chính sách, pháp luật; Đảm bảo thi đua, khen thưởng trở thành động lực mạnh mẽ thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị và góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của CBVC, người lao động.

2. Bộ phận Thường trực thi đua có trách nhiệm hướng dẫn và giám sát các đơn vị trong Trường thực hiện Quy định này.

3. Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường định kỳ đánh giá việc thực hiện quy định này và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh phong trào thi đua trong Trường trong từng năm và từng giai đoạn.

4. Các quy định trước đây của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên về công tác thi đua, khen thưởng trái với Quy định này đều bãi bỏ.

Điều 45. Quy định về sửa đổi, bổ sung quy định

1. Trong trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Quy chế này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới.

2. Trong quá trình thực hiện có vấn đề chưa phù hợp, phát sinh hoặc khó khăn vướng mắc, các đơn vị phản ánh bằng văn bản về Trường (qua bộ phận Thường trực thi đua, khen thưởng để tập hợp trình Hội đồng thi đua, khen thưởng Trường) xem xét, bổ sung, sửa đổi./.

AĐ
NG
QC
AM
NGU

Duy

Phụ lục

MỘT SỐ MẪU VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA-KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số: 735/QĐ-DHSP ngày 14 tháng 4 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên)

TT	Nội dung
Mẫu số 1	Báo cáo tổng kết năm học của tập thể
Mẫu số 2	Báo cáo thành tích của cá nhân (để xét danh hiệu LĐTT và CSTĐ cấp cơ sở)
Mẫu số 3	Báo cáo thành tích của tập thể (để xét danh hiệu Tập thể LĐTT và TTLĐXS)
Mẫu số 4	Tổng hợp trích ngang thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng năm học ...
Mẫu số 5	Biên bản họp tổng kết năm học và bình xét TĐ-KT của đơn vị (phòng, khoa) - Kèm theo danh sách tập thể, cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng
Mẫu số 6	Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”
Mẫu số 7	Báo cáo thành tích Tập thể đề nghị Khen từ cấp Bộ trở lên (Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ).
Mẫu số 8	Báo cáo thành tích Cá nhân đề nghị khen từ cấp Bộ trở lên (Huân chương Lao động hạng Ba, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, Bằng khen cấp Bộ)
Mẫu số 9	Bản đăng ký thi đua đầu năm (Tập thể, cá nhân)



am

Mẫu số 1

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐƠN VỊ:..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày ... tháng... năm

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM HỌC**I. Sơ lược đặc điểm tình hình, nhiệm vụ của đơn vị***1. Đặc điểm, tình hình*

- Tên đơn vị...
- Cơ cấu tổ chức...
- Số lượng cán bộ, viên chức
- Trình độ đội ngũ cán bộ, viên chức

*2. Chức năng, nhiệm vụ được giao (tóm tắt chức năng, nhiệm vụ chính)***II. Kết quả đạt được trong năm học**

1. Nêu rõ các kết quả đạt được theo chức năng, nhiệm vụ (có số liệu cụ thể)
2. Các giải pháp, biện pháp để đạt kết quả đó
3. Sáng kiến, cải tiến, giải pháp đặc biệt (nếu có)
 - Tên sáng kiến, cải tiến, giải pháp
 - Tóm tắt nội dung sáng kiến, cải tiến
 - Địa chỉ áp dụng
 - Kết quả chủ yếu đạt được
4. Số lượng và tỷ lệ CBVC hoàn thành nhiệm vụ
5. Số lượng và tỷ lệ CBVC được danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua
6. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
7. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.

III. Tự đánh giá và nhận danh hiệu thi đua

.....

.....

IV. Phương hướng, nhiệm vụ năm học

.....

.....

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ, tên)

.....

Mẫu số 2

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐƠN VỊ:.....Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày ... tháng... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH CÁ NHÂN**Đề nghị xét danh hiệu Lao động tiên tiến (hoặc CSTĐ cấp cơ sở)**

Năm học.....

I. Sơ lược lý lịch

- Họ và tên.....
- Ngày, tháng, năm sinh.....
- Quê quán.....
- Dân tộc:.....
- Chức vụ:.....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ...

II. Thành tích đạt được

1. Quyền hạn, chức trách, nhiệm vụ được giao
2. Thành tích đạt được trong năm học (đối chiếu với chức trách, nhiệm vụ)
3. Sáng kiến, cải tiến, giải pháp (nếu có)
 - Tên sáng kiến, cải tiến, giải pháp
 - Tóm tắt nội dung sáng kiến, cải tiến
 - Địa chỉ áp dụng
 - Kết quả chủ yếu đạt được
4. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
5. Hoạt động đoàn thể.

III. Tự đánh giá và nhận danh hiệu thi đua

Thủ trưởng đơn vị xác nhận
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người báo cáo thành tích

Đại

Mẫu số 3

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐƠN VỊ:.....Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày ... tháng... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ**Đề nghị xét danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến (hoặc TTLĐXS)**

Năm học.....

I. Sơ lược đặc điểm tình hình, nhiệm vụ của đơn vị

1. Đặc điểm, tình hình

- Tên đơn vị...

- Cơ cấu tổ chức...

- Số lượng cán bộ, viên chức

- Trình độ đội ngũ cán bộ, viên chức

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao (tóm tắt chức năng, nhiệm vụ chính)

II. Thành tích đạt được

1. Nêu rõ các thành tích đạt được theo chức năng, nhiệm vụ (có số liệu cụ thể)

2. Các giải pháp, biện pháp để đạt thành tích

3. Sáng kiến, cải tiến, giải pháp đặc biệt (nếu có)

- Tên sáng kiến, cải tiến, giải pháp

- Tóm tắt nội dung sáng kiến, cải tiến

- Địa chỉ áp dụng

- Kết quả chủ yếu đạt được

4. Số lượng và tỷ lệ CBVC hoàn thành nhiệm vụ

5. Số lượng và tỷ lệ CBVC chức danh hiệu lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua

6. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

7. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể.

III. Tự đánh giá và nhận danh hiệu thi đua**XÁC NHẬN CỦA TRƯỜNG ĐHSP**

(Ký, đóng dấu)

TRƯỜNG ĐƠN VỊ*.../...*

Mẫu số 4

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐƠN VI:..... **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày ... tháng... năm ...

**TRÍCH NGANG THÀNH TÍCH CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG
NĂM HỌC**

1. Tập thể (tập hợp lần lượt theo thứ tự: Tập thể LĐTT, TTLĐXS, Giấy khen của Hiệu trưởng, Giấy khen của ĐHTN, Bằng khen Bộ, Bằng khen TTCP...)

TT	Tên đơn vị	Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị	Tóm tắt thành tích trong các năm (*) gần đây	Ghi chú
1.	Phòng X	Đề nghị tập thể LĐTT	Tóm tắt thành tích trong 1 năm	
2.	Khoa Y	Đề nghị tập thể LĐXS	Tóm tắt thành tích trong 1 năm	
3.	Khoa Z	Đề nghị Giấy khen ĐHTN	Tóm tắt thành tích trong 1 năm	
4.	Khoa T	Đề nghị Bằng khen Bộ GDĐT	Tóm tắt thành tích trong 02 năm	
5.	Đề nghị Bằng khen TTCP	Tóm tắt thành tích trong 05 năm	

2. Cá nhân (tập hợp lần lượt theo thứ tự: LĐTT, CSTĐ cơ sở, CSTĐ cấp Bộ, Giấy khen của Hiệu trưởng, Giấy khen của ĐHTN, Bằng khen Bộ, Bằng khen TTCP, Huân chương)

TT	Họ và tên	Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị	Tóm tắt thành tích trong các năm (*) gần đây ¹	Ghi chú
1.	Nguyễn Văn A	Đề nghị danh hiệu LĐTT	Tóm tắt thành tích trong 1 năm	
2.	Trần Thị B	Đề nghị danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở	Tóm tắt thành tích trong 1 năm	
3.	Nguyễn Văn C	Đề nghị danh hiệu CSTĐ cấp Bộ	Tóm tắt thành tích trong 03 năm	

Đang

4.	Nguyễn Văn D	Đề nghị Bằng khen Bộ	Tóm tắt thành tích trong 02 năm	
5.	...	Đề nghị Bằng khen TTCP	Tóm tắt thành tích trong 05 năm	

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ, tên)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Ghi chú: dấu (*) chỉ kê khai thành tích của số năm cần thiết tối thiểu để đạt được danh hiệu thi đua, khen thưởng đề nghị. Ví dụ: CSTĐ cấp bộ là 3 năm; Bằng khen của Bộ trưởng là 2 năm, LĐTT, CSTĐ cơ sở, Giấy khen là 1 năm.

04

Mẫu số 5

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

ĐƠN VI:.....Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày ... tháng... năm

BIÊN BẢN HỌP**Tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng**

Năm học

I. Thời gian, địa điểm, thành phần:

Thời gian:h ngày tháng ... năm

Địa điểm:

Thành phần:

Chủ trì:

Thư ký:

Tổng số cán bộ viên chức: người

Số có mặt: người.

Số vắng mặt: người

Lý do:

II. Nội dung cuộc họp**1. Tổng kết năm học**

- Các kết quả chủ yếu đạt được trong năm học; khó khăn, tồn tại cần khắc phục.

- Phương hướng, nhiệm vụ trong năm học

2. Bình xét các danh hiệu thi đua, khen thưởng năm học

- Tổng số cán bộ, nhân viên của đơn vị là: người.

- Số người được xét là: người.

- Số người không được xét là: người. Lý do:

- + Chưa đủ thời gian xét (làm việc dưới 10 tháng): người.

- + Xét ở đơn vị cũ: người.

- + Đi học tập ở nước ngoài: người.

- + Quá hạn NCS....

3. Kết quả xét**3.1. Danh hiệu thi đua**

TT	Họ và tên	Danh hiệu đề nghị	Số phiếu	Tỷ lệ
I	Cá nhân			
1	Nguyễn Văn A	Lao động tiên tiến		

*OK*

2	Trần Thị B	CSTD cấp cơ sở		
3	Nguyễn Văn C	CSTD cấp Bộ		
...	...			
II	Tập thể			
1	Phòng X	Tập thể LĐTT		
2	"		
...	Khoa Y	Tập thể LĐXS		

3.2. Hình thức khen thưởng

TT	Họ và tên	Hình thức đề nghị	Số phiếu	Tỷ lệ
I	Cá nhân			
1	Nguyễn Văn A	Giấy khen của Hiệu trưởng		
2	...	Giấy khen của Giám đốc ĐHTN		
3	...	Bằng khen Bộ		
...	...	Bằng khen TTCP		
II	Tập thể			
1	Phòng X	Giấy khen của ĐHTN		
2	Khoa Y	Bằng khen Bộ		

4. Tổng hợp danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đề nghị

4.1. Tập thể

- Đề nghị Tập thể lao động tiên tiến: tập thể;
 - Đề nghị Tập thể LĐXS:.... tập thể;
 - Đề nghị Giám đốc ĐHTN Tặng Giấy khen: ... tập thể;
 - Đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen: tập thể.
-

4.2. Cá nhân

- Đề nghị danh hiệu Lao động tiên tiến: người;
 - Đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: người;
 - Đề nghị Giám đốc ĐHTN Tặng Giấy khen: ... người;
 - Đề nghị Hiệu trưởng tặng Giấy khen: ... người;
 - Đề nghị Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen: ... người;
-

Cuộc họp kết thúc vào hồih cùng ngày.

Thư ký

Trưởng phòng, khoa

an

Mẫu số 6

Bản tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG KỶ NIỆM CHƯƠNG “VÌ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC”

I. Sơ lược tiêu sử bản thân:

Họ và tên:nam, nữ.....
 Ngày, tháng, năm sinh:dân tộc:.....
 Nơi ở hiện nay:
 Chức vụ và nơi công tác:.....
 Ngày, tháng, năm vào ngành giáo dục:.....
 Ngày nghỉ hưu, nghỉ chế độ:
 Số năm công tác trong ngành giáo dục:.....
 Số năm công tác trên địa bàn khó khăn:.....
 Kỷ luật, Mức kỷ luật (nếu có):..... Số QĐ kỷ luật.... thời gian kỷ luật.....
 Tổng số năm được tính để xét tặng kỷ niệm chương:.....

II. Quá trình công tác trong ngành giáo dục:

Thời gian (từ tháng, năm đến tháng, năm)	Chức vụ, nơi công tác ghi rõ: trường, xã, huyện (quận)

....., ngày tháng năm 20...

Xác nhận của Nhà trường

Người khai ký
 (ghi rõ họ, tên)

[Signature]

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Tỉnh (thành phố), ngày tháng ... năm***BÁO CÁO THÀNH TÍCH****ĐỀ NGHỊ KHEN²**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với tập thể)

Tên tập thể đề nghị

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**1. Đặc điểm, tình hình**

1.1. Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang web

1.2. Quá trình thành lập và phát triển (*khái quát*)

1.3. Những đặc điểm chính của đơn vị (nêu cụ thể về cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể. Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách tự có, vay ngân hàng...)

2. Chức năng, nhiệm vụ được giao2.1. Chức năng (*khái quát theo quyết định của cấp có thẩm quyền*)

(Ví dụ: Tham mưu và tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn và nghiên cứu khoa học thuộc các chuyên ngành của đơn vị; thực hiện đào tạo bồi dưỡng kiến thức các chuyên ngành của đơn vị; quản lý công tác chuyên môn và quản lý người học thuộc trách nhiệm và thẩm quyền.)

2.2. Nhiệm vụ (*khái quát theo quyết định của cấp có thẩm quyền*)

(Ví dụ:

a) Tham mưu để xuất các quan điểm, giải pháp về xây dựng và phát triển đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản lý của Trường;

b) Phối hợp với các phòng chức năng xây dựng nội dung chương trình các ngành học trình Hội đồng khoa học và đào tạo Trường và Hiệu trưởng phê duyệt; tổ chức thực hiện quản lý quá trình đào tạo và các hoạt động giáo dục khác theo phân công;

c) Tổ chức thực hiện và quản lý hoạt động khoa học - công nghệ của giảng viên và của người học trong chương trình, kế hoạch của khoa;

d) Triển khai nghiên cứu để tài các cấp được giao;

d) Tổ chức đào tạo bồi dưỡng....

e) Các nhiệm vụ khác theo phân công của Hiệu trưởng.

Am

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC²

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác; việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ngành và cả nước.

1. Thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn

1.1. Thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo chức năng nhiệm vụ

a)

b)

...

Lưu ý: Cần làm rõ các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với các năm/ năm học trước hoặc so sánh với lần khen thưởng trước đây, trọng tâm là 03 năm hoặc 05 năm trước thời điểm đề nghị, tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng):

- Đối với nhà trường: *Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí (theo chức năng nhiệm vụ của Trường/ Khoa/ phòng /ban..., ví dụ: Công tác giảng dạy, tuyển sinh, nghiên cứu khoa học, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ, công tác xây dựng cơ sở vật chất....).*

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; bảo đảm môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

1.2. Việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính

a) Về đổi mới công tác quản lý

b) Về đổi mới cải cách hành chính

1.3. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn

a)

b)

...

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn sản xuất, công tác

2.1. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được

2.2. Các phong trào thi đua đã được áp dụng

Đã

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

3.1. Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước

3.2. Chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên

3.3. Hoạt động xã hội, từ thiện

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể

4.1. Vai trò, kết quả hoạt động

4.2. Xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (kèm theo giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận)

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Lưu ý: Căn cứ vào các tiêu chuẩn “cứng” của hình thức đề nghị để lập Báo cáo thành tích cho phù hợp; in đậm các nội dung được quy định là tiêu chuẩn “cứng”.

1. Kết quả xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị

Năm/ Năm học	Mức độ xếp loại	Số, ngày, tháng, năm của quyết định xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ; cơ quan ban hành quyết định
.....		
2015-2016	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
2016-2017		
.....		

2. Danh hiệu thi đua

Năm/Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
.....		
2015-2016	Tập thể lao động xuất sắc	
2016-2017	Cờ thi đua của Bộ GD&ĐT	
.....		

3. Hình thức khen thưởng

Năm/Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

ĐI
TR
A
SÚ
C

Chú

.....		
2015 - 2016	Bằng khen Bộ trưởng	
2016-2017		
.....		

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN
THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)**

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)**

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

(Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ cấp bộ trở lên)

XÁC NHẬN CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TL. BỘ TRƯỞNG VỤ TRƯỞNG VỤ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

.....

Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng TĐKT ngành Giáo dục

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, 05 năm đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 02 năm đối với Bằng khen cấp Bộ, cấp tỉnh; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua cấp Bộ, cấp tỉnh và Giấy khen.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh cần nêu tình hình tài chính: Tổng số vốn cố định, lưu động; nguồn vốn (ngân sách, tự có, vay ngân hàng ...).

⁴ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh với năm trước hoặc 03 năm, 05 năm trước thời điểm đề nghị), ví dụ:

- Đối với đơn vị sản xuất, kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm

lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia, số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí, số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

⁵ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện ...

⁶ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể.

⁷ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Mẫu số 8¹**ĐƠN VỊ CÁP TRÊN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tỉnh (thành phố), ngày tháng ... năm

BÁO CÁO THÀNH TÍCH**ĐỀ NGHỊ TẶNG²**

(Mẫu báo cáo này áp dụng đối với cá nhân)

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

Họ và tên:

Ngày tháng năm sinh:

Giới tính:

Quê quán: xã ..., huyện ..., tỉnh

Trú quán³:

Đơn vị công tác: Khoa/Phòng/Ban..., Trường

Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao (Ghi cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn được giao, phân công công tác)

2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴

2.1. Tóm tắt thành tích của đơn vị

Nêu các thành tích xuất sắc của đơn vị trong việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao: chất lượng hiệu quả, việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính, sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và việc ứng dụng vào thực tiễn, số lượng bài báo đăng trên các tạp chí; những biện pháp và nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng ...; hoạt động đoàn thể, công tác xã hội; danh hiệu thi đua, khen thưởng ...

2.2. Thành tích xuất sắc của cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác quản lý

- Các giải pháp đã làm

- Kết quả đạt được

.....

.....

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học

Kết quả đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ

c) Các biện pháp, giải pháp trong việc đổi mới trong quản lý và giảng dạy

- Nêu các biện pháp, giải pháp đổi mới

- Kết quả đạt được

d) Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, công trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn

- Các sáng kiến cấp cơ sở (mục này dành cho cá nhân đề nghị Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen cấp Bộ)

Năm học	Tên sáng kiến (ghi rõ tác giả hay tham gia)	Số QĐ công nhận, cơ quan ban hành
.....		
2017-2018		
2018-2019		
2019-2020		

- Các sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ (mục này dành cho cá nhân đề nghị Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, Huân chương Lao động hạng Nhì, Huân chương Lao động hạng Ba)

Năm học	Tên sáng kiến (ghi rõ tác giả hay tham gia)	Số QĐ công nhận, cơ quan ban hành
.....		
2017-2018		
2018-2019		
2019-2020		

- Các sáng kiến có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp toàn quốc (mục này dành cho cá nhân đề nghị Huân chương Lao động hạng Nhất, Chiến sĩ thi đua toàn quốc)

Năm học	Tên sáng kiến (ghi rõ tác giả hay tham gia)	Số QĐ công nhận, cơ quan ban hành
.....		
2017-2018		
2018-2019		
2019-2020		



Duy

- Các đề tài nghiên cứu khoa học, tư vấn các cấp và chương trình đào tạo mới được xây dựng

Năm học	Tên đề tài nghiên cứu khoa học (ghi rõ tác giả hay tham gia)	Số QĐ công nhận, cơ quan ban hành
.....		
2017-2018		
2018-2019		
2019-2020		

- Các công trình khoa học đã công bố

TT	Tên bài Tạp chí, Hội thảo, Sách chuyên khảo	Nơi công bố (tên, số tạp chí, hội thảo)	Năm công bố	Tác giả/đồng TG
1				
2				
3				

d) Việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào công tác quản lý, thực hiện nhiệm vụ

e) Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước

g) Công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức

h) Vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể, công tác xã hội từ thiện ...

III. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG⁵

1. Đánh giá viên chức

Năm học	Đánh giá, xếp loại	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận; cơ quan ban hành
2015-2016	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
2016-2017	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
2017-2018	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
2018-2019	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
2019-2020	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
.....		



002

2. Danh hiệu thi đua

Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận; cơ quan ban hành
2017-2018	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	
2018-2019	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	
2019-2020	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	
2020-2021	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	
2021-2022	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	

3. Hình thức khen thưởng

Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận; cơ quan ban hành
2014-2015	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GDĐT đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục từ năm học 2013-2014 đến năm học 2014-2015	
2017-2018		
2018-2019		

4. Sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác/dề tài nghiên cứu khoa học (mục này dành cho cá nhân đề nghị phong tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc)

TT	Nội dung sáng kiến, giải pháp, đề tài nghiên cứu khoa học	Vai trò là thành viên hoặc chủ nhiệm	Cấp xác nhận (ghi rõ văn bản ngày, tháng, năm)
1.	Sáng kiến:	Chủ trì	Hội đồng sáng kiến cấp Bộ, QĐ số ngày ... tháng ... năm...
2.	Đề tài:	Tham gia	Hội đồng khoa học cấp Bộ, QĐ số ... ngày .. tháng ... năm
3.		

XÁC NHẬN CỦA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC.....
 (ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
 (ký, ghi rõ họ tên)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

(Đối với các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng từ cấp bộ trở lên)

.../...

**XÁC NHẬN CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**

.....
Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng TĐKT ngành Giáo dục

¹ Báo cáo thành tích 10 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công, Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, hạng ba; 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, 06 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, 03 năm đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp bộ, cấp tỉnh; 02 năm đối với Bằng khen cấp bộ; 01 năm đối với Bằng khen cấp tỉnh và Giấy khen.

² Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng.

³ Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện ...).

- Đối với cán bộ làm công tác quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, riêng trưởng đơn vị kinh doanh lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Giá trị tổng sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách, đầu tư tái sản xuất, thu nhập bình quân; các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội; thực hiện chính sách bảo hiểm đối với người lao động ... việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm (có trích lục và nội dung xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền).

Đã

- Đối với trường học: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số học sinh, hạnh kiểm và kết quả học tập; số học sinh giỏi cấp trường, cấp huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh), cấp tỉnh (thành phố thuộc Trung ương), cấp quốc gia; số giáo viên giỏi các cấp; số đề tài nghiên cứu,...

- Đối với bệnh viện: Lập bảng thống kê so sánh các tiêu chí: Tổng số người khám, chữa bệnh; tổng số người được điều trị nội, ngoại trú; tổng số giường bệnh đưa vào sử dụng; số người được khám, điều trị bệnh, chữa bệnh miễn phí; số đề tài nghiên cứu khoa học, các sáng kiến, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi về kinh tế, xã hội, ...).

- Đối với các hội đoàn thể, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ công tác trọng tâm và các chương trình công tác của Trung ương hội, đoàn thể giao.

- Đối với các cơ quan quản lý nhà nước, lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ chính trong quản lý nhà nước, thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và công tác tham mưu cho lãnh đạo trong phát triển đơn vị, ngành, địa phương ...

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, Bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tặng hoặc phong tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong 07 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động hạng ba, 05 năm đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua toàn quốc":

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương" và 06 lần đạt danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở" trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp hữu ích trong quản lý, công tác hoặc đề tài nghiên cứu (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có ý kiến xác nhận của Hội đồng sáng kiến, khoa học cấp Bộ, cấp tỉnh (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) hoặc phải có giấy chứng nhận của Hội đồng kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị phong tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp Bộ, ngành, tỉnh, thành phố thuộc Trung ương" ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở" trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến được cấp có thẩm quyền công nhận.

**DẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BẢN ĐĂNG KÝ THI ĐUA
Năm học

Họ và tên:.....

Đơn vị:.....

Nhiệm vụ được giao:.....

Căn cứ nhiệm vụ được giao trong năm học, cá nhân tôi xin đăng ký thi đua như sau:

1. Chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống.....

2. Công tác chuyên môn, nghiệp vụ, NCKH:

3. Bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ, tin học.

4. Đăng ký “Sáng kiến cải tiến” - Ghi tên sáng kiến (nếu có):

5. Các công tác khác.....

Tôi xin đăng ký danh hiệu thi đua:

Lao động tiên tiến:

Chiến sĩ thi đua: Cấp cơ sở

Chiến sĩ thi đua cấp Bộ

Chiến sĩ thi đua Toàn quốc

Thái Nguyên, ngày tháng năm

Trưởng đơn vị

Người đăng ký

Ans

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
ĐƠN VỊ.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ THI ĐUA
Năm học

Căn cứ nhiệm vụ năm học

Đơn vịxin đăng ký thi đua với các nội dung sau:

1. Thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước

- Chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Thực hiện tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Bảo vệ tài sản công.
- Thực hiện phòng chống ma tuý, tệ nạn xã hội.
- Thực hiện Luật Giao thông đường bộ; quy định cơ quan, gia đình văn hóa.

2. Công tác xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ

- Xây dựng kế hoạch công tác theo học kỳ, năm học.
- Triển khai kế hoạch công tác và phân công nhiệm vụ cho từng CBVC.
- Tổ chức đăng ký, cam kết thi đua cho từng CBVC.
- Xây dựng kế hoạch và cử CBVC học tập nâng cao trình độ, trong đó:

NCS....người; Th.s ...người; Ngoại ngữ người; Tin học.....Bồi dưỡng khác....
người

-% CBVC có đề tài NCKH, học Thạc sỹ, Nghiên cứu sinh bảo vệ đề tài, luận văn, luận án đúng thời hạn và đạt yêu cầu trên.

3. Thực hiện chế độ hội họp, báo cáo

- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị do nhà trường và cấp trên triệu tập.
- Triển khai đầy đủ, kịp thời các hoạt động của nhà trường, ĐHTN đến CBVC.

4. Xây dựng nếp sống văn minh, môi trường giáo dục lành mạnh

- Xây dựng tập thể đoàn kết. Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.
- CBVC chấp hành tốt kỷ luật lao động (*không bỏ giờ, đi muộn, về sớm....*).
- CBVC không vi phạm tiêu chuẩn, đạo đức, lối sống.

Đơn vị xin đăng ký:

Danh hiệu thi đua năm học: Tập thể LĐTT

Tập thể LĐXS

Thái Nguyên, ngày tháng năm ...

TRƯỜNG ĐƠN VỊ

.../...

TÊN ĐƠN VỊ:

BẢN TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ THI ĐUA CỦA ĐƠN VỊ

1. Tập thể đăng ký danh hiệu thi đua:

STT	Đơn vị	Đăng ký danh hiệu thi đua		
		Tập thể Lao động tiên tiến	Tập thể Lao động xuất sắc	Cờ TD
1				

2. Danh sách cá nhân đăng ký danh hiệu thi đua:

STT	Họ và tên	Đơn vị	Đăng ký danh hiệu thi đua		
			LĐTT	CSTD cơ sở	CSTD cấp Bộ
1					
2					
...					

(có bản đăng ký kèm theo)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(ký, ghi rõ họ tên)



.../...